

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 0195/NQ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về nội dung trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 0132/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh quy định cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 0500/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 1 Quyết định số 0132/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh quy định cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 097/TTr-SYT ngày 26/9/2025; ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn số 01589/SNV-TCBC ngày 22/09/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em tỉnh Đắk Lắk là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế; có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu riêng, được mở tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế, chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ và hoạt động tài chính, cơ sở vật chất của Sở Y tế nhằm đảm bảo thống nhất quản lý của ngành y tế; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị y tế tuyến tỉnh, trung ương; chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của UBND tỉnh.

2. Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em tỉnh Đắk Lắk có chức năng tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng, phục hồi chức năng cho các đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp, đối tượng tự nguyện; cung cấp dịch vụ về công tác xã hội; thực hiện chức năng vận động các nguồn tài trợ trong nước và quốc tế để góp phần thực hiện mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; thực hiện một số nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Cung cấp các dịch vụ khẩn cấp:

a) Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp;

b) Đánh giá các nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng tới các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an, tư pháp hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác;

c) Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng như: Nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại.

2. Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

3. Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc.

4. Xây dựng trình Giám đốc Sở phê duyệt phương hướng, kế hoạch hoạt động dài hạn và hằng năm và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

5. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện đặc biệt khó khăn, không tự lo được cuộc sống và không có điều kiện sinh sống tại gia đình, cộng đồng.

6. Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu.

7. Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

9. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực

a) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên.

b) Hợp tác với các cơ sở tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

c) Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho tình nguyện viên làm công tác tuyên truyền, các nhóm có nhu cầu.

10. Quản lý đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

11. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

12. Phát triển cộng đồng

a) Liên hệ với người dân, chính quyền các cấp trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng.

b) Đề xuất chính sách với cơ quan có thẩm quyền.

c) Xây dựng mạng lưới nhân viên, tình nguyện viên công tác xã hội.

13. Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức, các hoạt động của cơ sở và kết quả đóng góp của các nhà tài trợ.

14. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

15. Quản lý tài chính, tài sản và viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật.

16. Tổ chức vận động và tiếp nhận sự hỗ trợ tài chính, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động của cơ sở và mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tiếp nhận các nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

17. Tham mưu Giám đốc Sở trình UBND tỉnh danh sách các thành viên trong Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

18. Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan, UBND cấp cơ sở, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh triển khai thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động đã được phê duyệt.

19. Tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn quỹ Bảo trợ trẻ em cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh; tham gia và thực hiện các chương trình,

dự án hợp tác quốc tế thuộc phạm vi quỹ Bảo trợ trẻ em theo sự phân công của Giám đốc Sở.

20. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo, các hoạt động cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm: Gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, điều động, luân chuyển, thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh và quy định của pháp luật.

2. Các phòng chức năng và phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Trung tâm

a) Các phòng chức năng: 02 phòng

- Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán;
- Phòng Công tác xã hội và phát triển cộng đồng.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: 05 phòng

- Phòng Chăm sóc trẻ em;
- Phòng Chăm sóc Người cao tuổi - Người khuyết tật - Người cần bảo vệ khẩn cấp;
- Phòng Chăm sóc Người tâm thần;
- Phòng Y tế - Phục hồi chức năng;
- Phòng Dinh dưỡng.

c) Số lượng cấp phó của các phòng chức năng và phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em tỉnh Đắk Lắk thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định pháp luật hiện hành.

d) Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cách chức, từ chức, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức

đanh Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh, của Sở Y tế.

3. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước của Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em tỉnh Đắk Lắk nằm trong tổng số lượng người làm việc của Sở Y tế được UBND tỉnh giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế; Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trẻ em tỉnh Đắk Lắk và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 5;
- Các Bộ: Y tế, Nội vụ (để b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (HV_05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ